

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2018/HS-ST

Ngày 16-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Ông Lê Hữu Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Trường), sinh năm 1983, tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp BTr, xã BT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: khu phố x, phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1949 (đã chết), mẹ: (vô danh); bị cáo có vợ là Lê Kiều H, sinh năm 1982 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/6/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đàm Thế C, sinh năm 1956; trú tại: Ấp RC, xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1982; trú tại: khu phố x, phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T tạm trú tại phòng số 5, nhà trọ Đàm Thế C thuộc khu phố 2, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Khoảng hơn 12 giờ ngày 09/4/2018, ông Hồ Văn Đ tạm trú tại phòng trọ số 6, nhà trọ Đàm Thế C dọn đồ để chuyển phòng trọ thì chủ nhà trọ là ông Đàm Thế C đến phụ Đ chuyển đồ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T đi uống rượu về thấy ông Châu đang dọn đồ ngoài hành lang thì chửi mắng ông C, ông C biết T đang say nên khuyên T vào phòng ngủ, T nói: ông thích tôi chém chết ông luôn. Ông C nói lại: mày có chém tao chết được không? Sau đó ông C đi vào phòng số 6. T văng tục và chửi lại ông C rồi chạy về phòng số 5 lấy một con dao yếm bằng kim loại màu xám dài 33 cm chạy qua phòng số 6, ông C thấy T cầm dao nên lấy một cái chày gỗ dài khoảng 25cm cầm trên tay và lùi về phía nhà vệ sinh, T tiến đến dùng tay trái đẩy ông C vào góc nhà vệ sinh, dùng tay phải cầm dao chém hai nhát vào vùng miệng, cằm của ông C, rồi đi về phòng số 5 cất giấu con dao và bỏ trốn, ông C bị thương được đưa đi cấp cứu tại Phòng khám Nhân H. Ngày 10/4/2018, ông C đến Công an phường TĐ trình báo. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/2018/GDPY ngày 10/05/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: Đàm Thế C bị vết thương má trái – môi trên 10 x 0,2cm, sẹo lành xấu, ảnh hưởng thẩm mỹ; vết thương cằm trái 1,5 x 0,1cm, sẹo lành; vỡ 03 răng giả 1.1, 1.2, 1.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (một ba phần trăm).

Ngày 06/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam số 19 ngày 17/5/2018 đối với Nguyễn Văn T.

Ngày 07/06/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiến hành thu giữ: 01 (một) con dao yếm bằng kim loại màu xám dài 33 cm, phần lưỡi dài 23cm, phần cán dài 10cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 04cm.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKSBC ngày 02/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã sử dụng hung khí là con dao yếm bằng kim loại màu xám dài 33 cm, phần lưỡi dài 23cm, phần cán dài 10cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 04cm chém 02 nhát vào vùng miệng và cầm gây nên thương tích 13% (một ba phần trăm) như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Về phần dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại ông Đàm Thế C trình bày: Vào khoảng 13 giờ ngày 09/4/2018, trong lúc đang phụ dọn đồ để chuyển phòng trọ cùng với anh Hồ Văn Đ thì bị cáo chửi mắng và đứng cản trở lối đi của ông C. Do biết bị cáo đang say rượu nên ông C đã khuyên bị cáo vào phòng nghỉ ngơi nhưng bị cáo không nghe mà chửi mắng ông C. Sau đó, giữa bị cáo và ông C đã nói qua lại nên bị cáo đã dùng dao chém 02 nhát vào mặt và cầm gây nên thương tích 13% (một ba phần trăm) cho ông. Về trách nhiệm dân sự, ông C yêu cầu bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng là chi phí điều trị, giám định thương tích và chi phí thẩm mỹ vết sẹo do thương tích gây nên.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 09/04/2018 tại phòng số 6, nhà trọ Đàm Thế C thuộc khu phố x, phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có

hành vi dùng dao yểm chém hai nhát vào môi, cằm của ông Đàm Thế C gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 13% (một ba phần trăm).

Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Qua kết quả giám định pháp y về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với người bị hại Đàm Thế C hiện tại là 13% (một ba phần trăm). Hành vi sử dụng dao yểm là hung khí nguy hiểm gây nên thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13% (một ba phần trăm) là thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi này đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, bản Cáo trạng số 173/CT-VKSBC, ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi dùng dao yểm là một loại hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại là nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của người bị hại và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an trong khu vực. Do đó, đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Hung khí mà bị cáo sử dụng để làm công cụ phạm tội là 01 (một) con dao yếm bằng kim loại màu xám dài 33 cm, phần lưỡi dài 23cm, phần cán dài 10cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 04cm không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đàm Thế C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là chi phí khám, điều trị, giám định thương tích và chi phí thẩm mỹ sẹo do thương tích gây nên. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Xét, đây là ý chí tự nguyện của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị hại Đàm Thế C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Trường) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/6/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho bị hại Đàm Thế C số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực thi hành và ông Đàm Thế C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn T chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng bị cáo Tâm còn phải thanh toán cho ông Châu số tiền lãi bằng mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao yếm bằng kim loại màu xám dài 33 cm, phần lưỡi dài 23cm, phần cán dài 10cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 04cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2018 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bến Cát).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đậu Thị Thảo

